TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUY AN** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2025/DS-ST
Ngày: 13/01/2025
"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY AN - TỈNH PHÚ YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Phong

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Hùng Định và bà Phạm Thị Thùy Lê.

- *Thư ký phiên tòa*: Ông Nguyễn Trọng Khiêm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy An tỉnh Phú Yên, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 112/2024/TLST-KDTM ngày 17 tháng 10 năm 2024, về *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2024/QĐXXST-KDTM ngày 13 tháng 12 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP S
Địa chỉ: 266-268 N, phường V, quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.
Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trương Thị Thu T, sinh năm 1977. Có mặt.
Địa chỉ: 205-211 H, phường 05, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

- *Bị đơn:* Bà Phạm Thị Kim L, sinh năm 1971. Vắng mặt
Địa chỉ: thôn Bình Hòa, xã An Dân, huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết nguyên đơn, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày: Ngày 07/6/2023 bà Phạm Thị Kim L và Ngân hàng TMCP S có ký giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp Thẻ tín dụng cá nhân số 2763955 ngày 07/6/2023 số tài khoản thẻ 3865621340, bà L vay với hạn mức 40.000.000 đồng, mục đích tiêu dùng cá nhân. Quá trình sử dụng thẻ bà L không trả nợ cho Ngân hàng khi đến hạn, nên Ngân hàng đã chấm dứt việc sử dụng thẻ và yêu cầu bà L trả nợ nhưng bà L vẫn không trả nợ. Nay, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bà L trả nợ gốc còn lại 35.253.000 đồng và lãi suất phát sinh tính từ ngày 25/09/2023 đến ngày xét xử là 13.985.769 đồng

Bị đơn bà Phạm Thị Kim L: Đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng không có lời trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt, không có lý do. Căn cứ Điều 227, 228, 238 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiếp tục xét xử vụ án.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, thấy rằng: Ngày 07/6/2023 bà Phạm Thị Kim L và Ngân hàng TMCP S có ký Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp Thẻ tín dụng cá nhân số 2763955 ngày 07/6/2023 số tài khoản thẻ 3865621340, bà L vay với hạn mức 40.000.000 đồng, mục đích tiêu dùng cá nhân. Quá trình sử dụng thẻ bà L không thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi phát sinh cho Ngân hàng khi đến hạn là vi phạm cam kết tại Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp Thẻ tín dụng cá nhân. Tại phiên tòa, lời trình bày của nguyên đơn là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp. Do đó, nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả tiền gốc 35.253.000 đồng và lãi suất phát sinh đến ngày xét xử là 13.985.769 đồng, là có căn cứ chấp nhận.

[3] Từ những căn cứ và phân tích trên, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[4] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận, nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự; Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 227, 228, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP S

Buộc bị đơn bà Phạm Thị Kim L trả cho Ngân hàng TMCP S số tiền 49.238.769 đồng (trong đó tiền gốc 35.253.000 đồng, tiền lãi 13.985.769 đồng).

Khi bản án có hiệu lực pháp luật. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về án phí: Bị đơn bà Phạm Thị Kim L phải chịu 2.462.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn lại cho nguyên đơn Ngân hàng TMCP S số tiền 1.075.837 đồng theo Biên lai thu tiền số 0000184 ngày 17/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy An.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án./.

Nơinhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Tuy An;
- Chi cục THADS huyện Tuy An;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Phong